

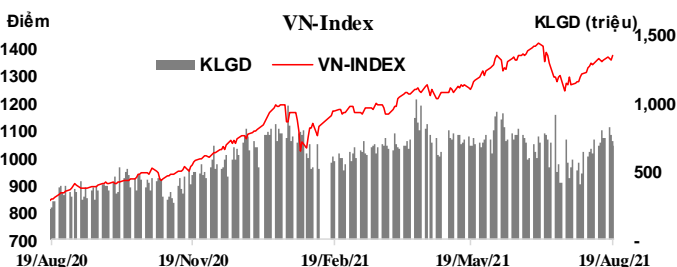
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.73	-0.06	0.15	0.00	3Y	0.74	-0.010
1W	0.88	-0.02	0.18	0.00	5Y	0.86	0.000
2W	1.01	-0.04	0.22	0.00	7Y	1.19	-0.003
1M	1.21	-0.06	0.31	-0.01	10Y	2.09	0.008
2M	1.44	-0.02	0.41	0.00	15Y	2.29	0.002
3M	1.58	-0.01	0.52	-0.01			
6M	1.83	0.01	0.81	-0.02			
9M	2.48	0.01	1.15	0.04			
1Y	2.82	0.00	1.22	0.03			

Nguồn: Reuters

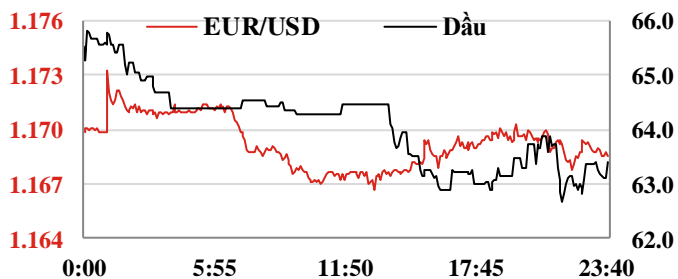
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
19-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
18-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
17-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

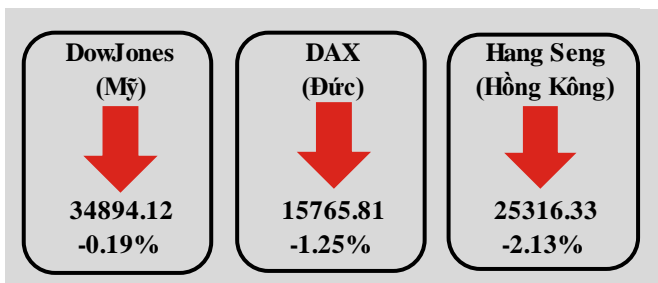
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1374.85	346.07	94.71
%/ngày	1.02%	0.36%	0.24%
%/31/12/2020	24.55%	70.4%	27.2%
KLGD (tr.đ.vị)	728.17	152.37	96.7
GTGD (tỷ đ)	25510.97	3662.79	2014.46
NDINN mua (tỷ đ)	3097.62	271.66	0.81
NDINN bán (tỷ đ)	3846.94	46.22	1.06


Tin trong nước ngày 19/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 19/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.154 VND/USD, giảm trở lại 10 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.750 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.799 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.835 VND/USD, tăng trở lại 11 đồng so với phiên 18/08. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm mạnh 75 đồng ở chiều mua vào và 65 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.050 - 23.170 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 19/08, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 – 0,06 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,73%; 1W 0,88%; 2W 1,01 và 1M 1,21%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở các kỳ hạn ngắn trong khi giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 0,15; 1W 0,18%; 2W 0,22%, 1M 0,31%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở các kỳ hạn 3Y và 7Y trong khi đi ngang ở kỳ hạn 5Y, tăng ở các kỳ hạn 10Y và 15Y, giao dịch tại: 3Y 0,74%; 5Y 0,86%; 7Y 1,19%; 10Y 2,09%; 15Y 2,29%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, sắc đỏ chiếm ưu thế đáng kể ở nhóm cổ phiếu lớn, các chỉ số biến động giằng co quanh mốc tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 13,91 điểm (+1,02%) lên 1.374,85 điểm; HNX-Index tăng 1,25 điểm (+0,36%) lên 346,07 điểm; UPCoM-Index tăng 0,23 điểm (+0,24%) lên 94,71 điểm. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức cao với tổng giá trị giao dịch đạt gần 31.200 tỷ VND. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 524 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Ngày 19/08, S&P Global Ratings công bố báo cáo mới nhất liên quan đến tăng trưởng khu vực Đông Nam Á trước diễn biến của làn sóng lây nhiễm COVID-19 do biến thể Delta.** Theo đó, tiêu dùng và dịch vụ sẽ là 2 lĩnh vực chịu tác động mạnh nhất khi các nước ở Đông Nam Á đang tăng cường các biện pháp đóng cửa, giãn cách xã hội nhằm ngăn chặn sự lây lan của biến thể Delta. Thái Lan, Philippines, Myanmar và Việt Nam là 4 nước bị điều chỉnh hạ dự báo tăng trưởng cho cả năm 2021, trung bình trong khoảng 0,9% - 2,3%. Trong đó, GDP 2021 của Việt Nam được dự báo tăng 4,8%, giảm mạnh từ mức tăng 7,3% trong dự báo hồi tháng 6.



	19 Aug 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	93.57	0.46%	0.57%	4.04%
USD/CNY	6.49	0.16%	0.25%	-0.47%
USD/EUR	0.86	0.31%	0.45%	4.62%
USD/JPY	109.72	-0.02%	-0.60%	6.28%
USD/KRW	1176.28	0.53%	1.14%	8.47%
USD/SGD	1.36	0.29%	0.51%	3.29%
USD/TWD	28.03	0.71%	0.88%	-0.17%
USD/THB	33.35	0.21%	0.94%	11.02%
USD/VND Trung tâm	23154	-0.04%	0.01%	0.10%
USD/VND LNH	22835	0.05%	0.12%	-1.10%
USD/VND tự do	23050	-0.32%	-0.65%	-1.07%
Vàng	1780.18	-0.41%	1.58%	-6.13%
Dầu	63.69	-2.70%	-7.82%	31.27%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0785	-0.0001		
SW	0.0854	-0.0006		
1M	0.0879	-0.0005	0.2650	0.0000
2M	0.1001	-0.0055		
3M	0.1308	-0.0001	0.4294	0.0000
6M	0.1546	-0.0038	0.5911	0.0000
1Y	0.2353	0.0003	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 18/08/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	21/09/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	09/09/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	23/09/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	07/09/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Mỹ đưa ra động thái trả đũa đối với các hãng hàng không Trung Quốc.** Cụ thể, Mỹ đưa ra quy định 4 hãng hàng không của Trung Quốc có chuyến bay tới Mỹ chỉ được phép chở tối đa 40% công suất hành khách, bao gồm Air China, China Eastern Airlines, China Southern Airlines Co và Xiamen Airlines. Động thái này được đưa ra ngay sau khi Trung Quốc áp đặt những hạn chế tương tự đối với 4 chuyến bay của hãng hàng không Mỹ United Airlines. Liên quan tới chỉ báo kinh tế Mỹ, Bộ Lao động nước này cho biết số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tuần kết thúc ngày 14/08 ở mức 348 nghìn đơn, giảm so với mức 377 nghìn của tuần trước đó, đánh dấu tuần giảm thứ 5 liên tiếp đối với chỉ báo này.
- Tài khoản vãng lai của Eurozone tiếp tục thặng dư trong tháng 6.** Theo NHTW Châu Âu ECB, tài khoản vãng lai khu vực Eurozone thặng dư 21,8 tỷ EUR trong tháng 6, tăng mạnh từ mức 13,9 tỷ tháng trước đó, trái với dự báo giảm xuống 12,3 tỷ của thị trường. Theo đó, thặng dư tài khoản vãng lai 12 tháng cho tới tháng 6/2021 thặng dư 316 tỷ EUR, bằng 2,8% GDP khu vực, tăng cao so với mức thặng dư 235 tỷ (2,0% GDP khu vực) của tháng 6/2020.
- Thị trường lao động nước Úc đón một số thông tin quan trọng.** Văn phòng Thống kê Úc ABS cho biết quốc gia này tạo ra 2,2 nghìn việc làm mới trong tháng 7, thấp hơn mức 29,1 nghìn của tháng 6 nhưng tích cực hơn nhiều so với dự báo giảm 42,5 nghìn việc làm của các chuyên gia. Tiếp theo, tỷ lệ thất nghiệp tại nước Úc trong tháng 7 giảm xuống mức 4,6% từ mức 4,9% của tháng 6, trái với dự báo tăng nhẹ lên 5,0%. Đây là tỷ lệ thất nghiệp thấp nhất mà nước này ghi nhận kể từ đầu năm 2009. Tuy nhiên, ABS cho biết tỷ lệ thất nghiệp giảm chủ yếu do số lượng người từ bỏ tìm kiếm việc làm tăng lên rất mạnh, khiến quy mô lực lượng lao động của nước này giảm mạnh 64 nghìn người trong tháng vừa qua.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
19-08	1:00	***	Biên bản cuộc họp Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed			
19-08	8:30	***	Số thay đổi việc làm tại Úc T7	2.2K	42.5K	29.1K
19-08	8:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp Úc T7	4,6	5,0	4,9
19-08	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w/e	348K	362K	377K
20-08	6:00	*	Niềm tin tiêu dùng GfK Anh T8		-7,0	-7,0
20-08	13:00	*	PPI Đức nm T7		0,8	1,3
20-08	13:00	**	Doanh số bán lẻ Anh nm T7		0,2	0,5



VN-Index tăng tích cực lên mức 1374,85 điểm. Trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể rung lắc trong vùng kháng cự khoảng 1.370-1.390 điểm khi nhận được hỗ trợ từ các đường SMA20 và SMA50 đang đi lên.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.350 – 1.330

Ngưỡng kháng cự: 1.390 – 1.410

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn